TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 12-6-2025
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và ông Hồ Hữu Thỏa

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 123/2025/TLST- HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Sỹ G, sinh năm 1988; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Làng P, xã IL, huyện CR, tỉnh Đắc Lắc.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm 7, xã QĐ, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/4/2025, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, anh Hồ Sỹ G trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị L kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QĐ vào ngày 26/6/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau, không có tiếng nói chung nên va chạm, ảnh hưởng đến tình cảm gia

đình. Anh và chị L cũng đã cố gắng để hàn gắn, hòa hợp nhưng không được. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 đến Ny không quan tâm hỏi han nhau nữa. Ny anh G xác định không còn tình cảm với chị L nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung, vợ chồng có 01 con chung là Hồ Lê N, sinh ngày 20/4/2018, hiện tại con đang ở với chị L. Ly hôn anh G nhất trí để con cho chị L nuôi dưỡng.

Về tài sản, anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị thống nhất về thời gian, địa điểm kết hôn với anh Hồ Sỹ G Vợ chồng sau khi kết hôn đã phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, hay cãi nhau nên đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2018 đến Ny không hỏi han quan tâm nhau nữa. Ny anh G yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì chị cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị thống nhất như anh G trình bày về họ tên và ngày tháng năm sinh của con chung. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung mà không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn trình bày ngày 29/4/2025, cháu Hồ Lê N xin được ở với mẹ.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã QĐ: Anh G và chị L đăng ký kết hôn tại xã UBND xã QĐ đúng quy định pháp luật. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn địa phương không nắm được, do không qua hòa giải tại cơ sở. Ny anh G yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con thì đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án xử cho anh Hồ Sỹ G được ly hôn chị Nguyễn Thị L; giao con chung Hồ Lê N, sinh ngày 20/4/2018 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh G vì chị L không yêu cầu; về tài sản không xem xét vì đương sự không yêu cầu; đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Hồ Sỹ G có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với chị Nguyễn Thị L, đây là vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Chị L có hộ khẩu thường trú tại xóm 5, xã QĐ, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ Điều 227, 228, 238 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Sỹ G và chị Nguyễn Thị L có đăng ký kết hôn ngày 26/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã QĐ, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, hôn nhân giữa anh G và chị L là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống, theo anh G và chị L đều thống nhất thì mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, hay cãi nhau, hai bên đều không có tiếng nói chung, nên mất mát tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được nên đã ly thân từ năm 2018 đến Ny. Anh G yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn chị L cũng thống nhất ly hôn. Do đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên cần xử cho anh Hồ Sỹ G được ly hôn chị Nguyễn Thị L là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình .

[3] Về con chung: Anh G và chị L có 01 con chung là Hồ Lê N, sinh ngày 20/4/2018. Qua xác minh cho thấy từ khi vợ chồng sống ly thân cháu N đều ở với mẹ, khỏe mạnh, đi học bình thường. Anh G và chị L có nguyện vọng giao cháu cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu N là con gái rất cần sự yêu thương chăm sóc của người mẹ, cháu cũng xin được ở với mẹ. Do đó, cần giao cháu N cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Khi đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về tài sản: Anh G và chị L không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Anh G phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật

tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Hồ Sỹ G.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ Sỹ G được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

2.2. Về con chung: Giao con chung Hồ Lê N, sinh ngày 20/4/2018 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh G vì chị L không yêu cầu.

Anh G có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản: Anh Hồ Sỹ G và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án sẽ giải quyết khi đương sự có đơn yêu cầu bằng một vụ án dân sự khác.

3. Về án phí: Anh Hồ Sỹ G phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0013457 ngày 11/4/2025.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

5. Anh Hồ Sỹ G, chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QĐ (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hà